

Số: **11022**/SGTVT-VTĐB  
V/v góp ý dự thảo Quy chuẩn kỹ  
thuật quốc gia về bến xe hàng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **19** tháng 10 năm 2022

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải (Vụ Khoa học-Công nghệ  
và Môi trường, Vụ Vận tải)

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, Sở Giao thông vận tải nhận được công văn số 9175/BGTVT-KHCN ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Bộ Giao thông vận tải về góp ý kiến đối với dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe hàng; theo đó có nội dung “Đề nghị Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Sở Giao thông vận tải-Xây dựng Lào Cai gửi hồ sơ dự thảo Quy chuẩn lấy ý kiến các đơn vị quản lý, kinh doanh bến xe hàng tại địa phương”;

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 9557/SGTVT-VTĐB đề nghị các Sở-ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận huyện, Hiệp hội Vận tải hàng hóa Thành phố Hồ Chí Minh, các đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô, các phòng chuyên môn, Thanh tra Sở và các đơn vị thuộc Sở sớm có ý kiến góp ý dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe hàng và gửi về Sở trước ngày 25 tháng 9 năm 2022.

Đến nay, Sở Giao thông vận tải đã nhận được 14 lượt ý kiến của các đơn vị; trong đó, 14/14 thống nhất cao dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe hàng đính kèm công văn số 9175/BGTVT-KHCN ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Bộ Giao thông vận tải;

Qua nghiên cứu dự thảo, Sở Giao thông vận tải bổ sung các ý kiến góp ý như sau:

**1. Về giải thích từ ngữ:**

- Đề nghị bổ sung khái niệm, định nghĩa “bãi hàng hóa” và “kho hàng hóa”.

**2. Về quy định kỹ thuật:**

- Đề nghị bổ sung quy định kỹ thuật về “bãi hàng hóa” và “kho hàng hóa”. Bãi hàng hóa có bao gồm container rỗng và container có hàng hóa?; Kho hàng hóa có bao gồm container chuyên dụng (hàng đông lạnh, hàng nguy hiểm, dễ cháy nổ...)?



### 3. Về quy định về diện tích tối thiểu và các hạng mục công trình

- Đề nghị bổ sung cơ sở để phân loại và quy định bến xe hàng có 6 loại, diện tích tối thiểu là 1.000m<sup>2</sup> và cao nhất là 30.000m<sup>2</sup>; xem xét bổ sung quy định về diện tích tối thiểu đối với các hạng mục: khu vực đỗ xe ô tô vận tải hàng hóa, khu vực đỗ xe dành cho phương tiện khác, khu vực làm việc của bộ máy quản lý, khu vực trang thiết bị bốc xếp, bãi hành hóa, kho hàng hóa....

Lý do:

+ Theo TCVN 4317:1986 về nhà kho nguyên tắc thiết kế cơ bản, quy định diện tích kho tối thiểu 1200m<sup>2</sup>, trong khi dự thảo quy định diện tích tối thiểu của bến là 1.000m<sup>2</sup>.

- Tại hạng mục thứ 6 bảng phân loại bến xe hàng: Đường ra, vào bến xe đối với loại 4,5,6 “bố trí chung hoặc riêng biệt”; Đề nghị điều chỉnh:

Đường ra, vào bến xe đối với tất cả các loại bến xe hàng đều “*bố trí riêng biệt*” để đảm bảo lưu thông thuận tiện và hạn chế xung đột giữa dòng phương tiện ra, vào bến.

- Tại hạng mục thứ 10 bảng phân loại bến xe hàng, dự thảo có nội dung:

|    |                  |                                                 |
|----|------------------|-------------------------------------------------|
| 10 | Hệ thống cứu hỏa | Theo quy định của cơ quan phòng cháy, chữa cháy |
|----|------------------|-------------------------------------------------|

Để phù hợp với quy định về Phòng cháy và chữa cháy tại các quy định hiện hành. Đề nghị điều chỉnh như sau:

|    |                                                |                                                                                     |
|----|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 10 | Hệ thống phòng cháy, chữa cháy (hệ thống PCCC) | Theo quy định của Luật phòng cháy, chữa cháy và các quy định pháp luật có liên quan |
|----|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|

- Tại mục 2.3.6, có nội dung:

c) Niêm yết quy định về phòng và chống cháy, nổ trong khu vực bến xe hàng.

Đề nghị bổ sung và điều chỉnh như sau:

c) Niêm yết quy định về phòng và chống cháy, nổ **trong tất cả các khu vực thuộc bến xe hàng.**

d) **Hàng hóa nguy hiểm phải có giấy phép vận chuyển và lưu kho theo quy định hiện hành.**

### 4. Về quy định an toàn trong chằng buộc, xếp dỡ hàng hóa.

Tại mục 2.3. Quy định về diện tích tối thiểu và các hạng mục công trình; Đề nghị bổ sung mục 2.3.7. Quy định về an toàn trong chằng buộc, xếp dỡ hàng hóa. Theo đó, thể hiện các nội dung quy định về an toàn và kiểm tra an toàn trong chằng buộc và xếp dỡ hàng hóa; tham khảo Điều 11 Thông tư số 35/2013/TT-BGTVT ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Bộ Giao thông vận

tải quy định về xếp hàng hóa trên xe ô tô khi tham gia giao thông trên đường bộ và các quy định hiện hành; đồng thời bổ sung quy định đối với việc xếp hàng hóa (tập trung đối với loại hàng hóa như thép cuộn, thép tấm, ống thép tròn) như loại phương tiện vận chuyển và các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông (đặc biệt đối với hệ thống dây xích được chằng buộc hoặc sử dụng giá kê, giá đỡ, chèn lót để cố định tránh dịch chuyển hàng hóa trong quá trình vận chuyển; hướng dẫn cách thức chằng buộc phù hợp với tiêu chuẩn của chủng loại hàng hóa tương ứng,...).

Trên đây là ý kiến của Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị quản lý, kinh doanh bến xe hàng tại địa phương. Kính chuyển Bộ Giao thông vận tải (Vụ Khoa học-Công nghệ và Môi trường, Vụ Vận tải) tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở GTVT (GD, PGD/khối);
- Thanh tra Sở;
- TTQLHTGT, TTĐHGTĐT;
- Các phòng: QLKTHTGT;
- Lưu: VT, VTĐB.lvchinh. (03)



**Võ Khánh Hưng**

